

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:116/2017/DS-ST

Ngày: 21/9/2017

V/v tranh chấp “Hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Vũ Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Châu;

2. Bà Trần Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 237/2017/TLST-DS ngày 06/7/2017 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2017/QĐXX-ST ngày 25/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2017/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT

Địa chỉ: A – B NKKN, Phường C, Quận D, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1980 – Giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh TG.

Đại diện theo ủy quyền lại ông Nguyễn Hào Q (có mặt) – Trưởng phòng giao dịch M – Chi nhánh TG, theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2017.

2. Bị đơn: Chị Lê Phan Như T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: số A, ấp B xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2017, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP SGTT và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hào Q trình bày: Vào ngày 04/4/2016, chị Lê Phan Như T có ký kết với Ngân hàng TM SGTT – Chi nhánh TG hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ vào thu nhập cá nhân của chị Lê Phan Như T, Ngân hàng đã đồng ý cấp cho chị Lê Phan Như T sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, tính đến ngày Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn là ngày 30/9/2016 với số tiền nợ là 17.134.864 đồng. Chị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 14.808.684 đồng, tiền lãi là 8.584.138 đồng, phí trễ hạn là 638.091 đồng, phí vượt hạn mức sử dụng là 150.000 đồng, phí thường niên sử dụng thẻ là 299.000 đồng, tổng cộng là 24.479.913 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 15/5/2016 Chị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 748.000 đồng cho đến nay thì Chị T không thanh toán nữa. Đến ngày 21/9/2017 Chị T còn nợ Ngân hàng số tiền lãi và gốc tổng cộng là 24.760.025 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Chị T phải trả lại số tiền tính đến ngày 21/9/2017 cho Ngân hàng tổng cộng là 24.760.025 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Phần trình bày ý kiến của bị đơn là chị Lê Phan Như T: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử sơ thẩm Tòa án không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP SGTT có đơn khởi kiện đối với chị T. Chị T có địa chỉ tại địa bàn huyện Cai Lậy nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện Chị T để tranh chấp đòi tiền nợ. Căn cứ vào Điều 471 Bộ Luật dân sự năm 2005, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

[3]. Về yêu cầu đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, phía đại diện Ngân hàng là anh Q vẫn giữ yêu cầu buộc Chị T phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 24.760.025 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận định: Giao dịch giữa Ngân hàng và Chị T là có thật, được thể hiện trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết vào ngày 04/4/2016.

Hội đồng xét xử nhận thấy, ngày 04/4/2016 Chị T vay Ngân hàng số tiền là 15.000.000 đồng với hình thức đề nghị cấp thẻ cho nhân viên nhận sử dụng thẻ

theo định mức. Đến ngày 30/9/2016, Chị T nợ Ngân hàng số tiền là 17.882.861 đồng, bao gồm: tiền lãi là 1.987.086 đồng, tiền phí trễ hạn là 638.091 đồng, phí vượt hạn mức sử dụng là 150.000 đồng, phí thường niên sử dụng thẻ là 299.000 đồng và số tiền rút là 14.808.684 đồng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Chị T có trả cho Ngân hàng số tiền là 758.000 đồng nên Chị T còn nợ Ngân hàng số tiền là 17.134.861 đồng.

Do trong thỏa thuận giữa các bên, nên Chị T phải nợ Ngân hàng số tiền là 17.134.861 đồng tính từ ngày 15/5/2016 nên số tiền nợ này Ngân hàng đưa vào số tiền nợ gốc là phù hợp.

Đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 21/9/2017, Chị T phải trả khoản tiền lãi là 7.625.164 đồng theo bản tính lãi ngày 21/9/2017 của Ngân hàng. Bản tính lãi này, Hội đồng xét xử nhận thấy phù hợp với qui định của pháp luật và phù hợp với thỏa thuận của các bên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Chị T đã không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh nhằm bảo vệ quyền lợi cho mình và cố tình vắng mặt không có lý do nên xem như Chị T đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT và xét xử vắng mặt Chị T theo Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy, lời trình bày của đại diện Ngân hàng là ông Nguyễn Hào Q là có cơ sở, phù hợp thực tế, phù hợp pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do đó, đã có đủ cơ sở buộc Chị T phải trả nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Thương Tín với số tiền nợ tổng cộng gốc và lãi là 24.760.025 đồng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị T phải chịu án phí DSST.

[5]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự 2005;

- Áp dụng Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc chị Lê Phan Như T phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTG số tiền là 24.760.025 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi ngàn không trăm lẻ hai mươi lăm đồng), trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 22/9/2017, Chị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc.

- Về án phí DSST: Buộc chị Lê Phan Như T phải chịu 1.238.001 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP SGTG được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 550.000 đồng theo biên lai thu tiền số 14579 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Anh Q có quyền kháng cáo bản án này, Chị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND H. Cai Lậy;
- Chi cục THADS H. Cai Lậy;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Vũ Hoài Phương